

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 116/2019/HSST
Ngày: 16/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn; ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bui Quang Hùng, thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2019/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/HSST-QĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; nơi ĐKNKTT: bản T, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; chức vụ, Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Văn N (đã chết), con bà: Dương Thị H (đã chết); chồng là: Trần Văn Đ; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh 1997; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/4/2019 và ngày 26/4/2019 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc. (Chưa được xóa tiền sự). Bị thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00' ngày 29/5/2019 tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản T, xã C, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang tại nhà Lâm Thị D - SN 1962 trú tại bản T, xã C, Sông Mã có các đối tượng gồm: Lâm Thị D, Nguyễn Thị N – SN 1977 trú tại bản T, xã C, xã S; Phạm Thị T - SN 1968 trú tại bản Q, xã N, Sông Mã và Vũ Thị L - SN 1976 trú tại bản A, xã C, Sông Mã đang có hành vi chơi tá lả thắng thua bằng tiền mặt. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại vị trí Lâm Thị D ngồi số tiền 240.000VNĐ; thu tại vị trí Nguyễn Thị N ngồi số tiền 112.000VNĐ và 01 điện thoại di động hiệu Hotwav; thu tại vị trí

Phạm Thị T ngồi 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo; thu tại vị trí Vũ Thị L ngồi số tiền 1.115.000VNĐ và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia. Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc chiếu cói và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài. Tạm giữ ngoài sân nhà Lâm Thị D 01 chiếc xe mô tô loại xe Wave α nhãn hiệu Honda BKS 26C1 – 140.01 của Phạm Thị T; 01 chiếc xe mô tô loại xe Wave α nhãn hiệu Honda BKS 26C1 – 018.66 của Vũ Thị L. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 1009 ngày 07/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: 02 tờ tiền VNĐ mệnh giá 200.000đ; 04 tờ tiền VNĐ mệnh giá 100.000đ; 12 tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000đ; 02 tờ tiền VNĐ mệnh giá 20.000đ; 02 tờ tiền VNĐ mệnh giá 10.000đ; 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 5.000đ; 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 2.000đ có mã hiệu như trong Bảng kê mệnh giá, số seri tiền Việt Nam do cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã lập ngày 29/5/2019 là tiền thật.

Tại cơ quan Điều tra xác định được như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/5/2019 Vũ Thị L điều khiển xe mô tô chở gạo đến nhà Lâm Thị D để bán gạo cho D rồi ngồi chơi tại nhà D. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Thị N đi bộ đến nói chuyện cùng D ở ngoài ngõ, khi đang nói chuyện thì Phạm Thị T đi đến nói chuyện với N, D và L. Lúc này N rủ mọi người chơi tá lả (ăn tiền) thì được mọi người đồng ý và cùng nhau đi vào phòng ngủ của nhà D để Đánh bạc. L lấy 01 bộ tú lơ khơ có sẵn trong phòng ngủ, sau đó cả 04 người ngồi xuống chiếu cói đã được trải sẵn trong phòng thành vòng tròn để chơi đánh bạc bằng hình thức “Tá Lả”.

Khi bắt đầu đánh bạc: T có 500.000VNĐ, L có 855.000VNĐ, N có số tiền 112.000VNĐ, D không có tiền nên chơi ghi nợ.

Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang như sau: N có 112.000VNĐ - hòa; D không có tiền - thắng 240.000VNĐ; L có 855.000VNĐ - thắng 260.000VNĐ; T có 500.000VNĐ - thua 500.000VNĐ. Xác định được tổng số tiền cụ thể các đối tượng sử dụng đánh bạc là: 1.467.000VNĐ (một triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Do có hành vi Đánh bạc dưới 5.000.000VNĐ nên các đối tượng Lâm Thị D, Phạm Thị T, Vũ Thị L đã bị cơ quan Điều tra ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Riêng Nguyễn Thị N trước đó đã bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc (chưa được xóa tiền sự), nên bị khởi tố và bị truy tố về hình sự.

Cáo trạng số: 101/VKSSM ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Nguyễn Thị N về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2,3 Điều 35 Bộ luật hình sự. Đề xuất phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo từ 2.000.000 đến 5.000.000 đồng.

- Vật chứng đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh của bản cáo trạng; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng bị thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, bị cáo nhất trí không có tranh luận với Kiểm sát viên, ý kiến cuối cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

[3] Bị cáo và các đối tượng khác tụ tập Đánh bạc bằng hình thức chơi “Tá Lả” được thua bằng tiền vào ngày 29/5/2019, sau đó bị bắt quả tang. Tuy số tiền dưới 5.000.000 đồng, nhưng vào các ngày 02/4 và ngày 26/4/2019 bị cáo bị Công an huyện Sông Mã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc (chưa được xóa tiền sự). Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do vậy, Khởi tố của cơ quan Điều tra và Truy tố của Viện kiểm sát nhân dân là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Hành vi Đánh bạc của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây thiệt hại kinh tế, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an và gây bức xúc tình hình địa phương. Để đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần xóa bỏ các tệ nạn Đánh bạc ra khỏi đời sống xã hội, cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, song lại đam mê cờ bạc. Bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án, (rủ rê các đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc) vào ngày 29/5/2019. Bị cáo không có

tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng bị cáo như: Lâm Thị D, Phạm Thị T, Vũ Thị L do không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Riêng Lâm Thị D vừa là người tham gia đánh bạc, vừa đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình. Quá trình điều tra xác định D không cầm cổ tài sản hay thu tiền hồ của những người tham gia đánh bạc nên không phạm tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc theo Điều 322 của Bộ luật hình sự.

[8] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với bị cáo (*từ 06 đến 09 tháng tù*). Hội đồng xét xử thấy tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 1.467.000 đồng được xác định là tiền dùng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

- Dụng cụ đánh bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cói là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động tạm giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại.

[10] Bị cáo phạm tội vụ lợi, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội: Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2,3 Điều 35 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Thị N 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo nhập trại thi hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.467.000 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếu cói đã qua sử dụng và 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu cam - đen hiệu HOTWAV, không có ốp lưng.

(Toàn bộ vật chứng - Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Văn Quyết